

Số: 261 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đổi tên Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai thành Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai (mới) và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai (mới)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ);

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5524/TTr-SNV ngày 29 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép đổi tên Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai thành Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai (mới) và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai (mới) ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai (mới) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ly*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KGVX.
- (Phuongttb)



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
QUỸ NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM/DIOXIN TỈNH ĐỒNG NAI (MỚI)**
(Kèm theo Quyết định số 261 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Tên gọi, trụ sở

1. Tên gọi
 - a) Tên tiếng Việt: Quỹ nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai.
 - b) Tên giao dịch quốc tế: Dong Nai Fund for Victims Of Agent Orange/dioxin.
2. Trụ sở
 - a) Trụ sở của Quỹ: Số 309, đường 30/4, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai (trụ sở Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai).
 - b) Số điện thoại: (0251) 3949497(8)
 - c) Số Fax: (0251) 3949497
 - d) Email: dioxindongnai@gmail.com

Điều 2. Mục đích, lĩnh vực và phạm vi hoạt động của Quỹ

1. Mục đích
 - a) Quỹ nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Quỹ) là quỹ xã hội, từ thiện hoạt động không vì lợi nhuận, nhằm mục đích hỗ trợ từ thiện, nhân đạo và các mục đích phát triển cộng đồng.
 - b) Quỹ được hình thành từ nguồn vốn đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và tự tạo vốn trên cơ sở vận động quyên góp, vận động tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin trong tỉnh giảm bớt khó khăn, cải thiện đời sống, hòa nhập cộng đồng.
2. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động
 - a) Lĩnh vực hoạt động: Chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin trong tỉnh;

- b) Phạm vi hoạt động: Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- c) Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Quỹ

1. Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận.
2. Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của mình.
3. Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.
4. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chionhs, tài sản của Quỹ.
5. Không phân chia tài sản.

Điều 4. Sáng lập viên của Quỹ

Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai được Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai cho phép thành lập tại Quyết định số 11336/QĐ-UBND ngày 29/12/2006.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA QUỸ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ

1. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với mục đích của Quỹ và quy định của Pháp luật.
2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.
3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn của Quỹ.
4. Sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm và hiệu quả theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Quỹ

1. Tổ chức, hoạt động theo pháp luật và Điều lệ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.
2. Vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ, tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ, hiến tặng hoặc bằng các hình thức khác theo đúng mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật. Tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật để bảo tồn để tăng trưởng tài sản Quỹ.

3. Được thành lập pháp nhân trực thuộc theo quy định của pháp luật.
4. Được quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật.
5. Quỹ được phối hợp với cá nhân, tổ chức để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ hoặc để triển khai các đề án, dự án cụ thể của Quỹ theo quy định pháp luật.
6. Phối hợp với các địa phương, tổ chức, cá nhân cần sự trợ giúp để xây dựng và thực hiện các đề án tài trợ theo mục đích hoạt động của Quỹ.

Chương III

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Ban kiểm soát Quỹ.
3. Bộ phận chuyên môn giúp việc.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ có từ 05 đến 09 thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Chủ tịch UBND tỉnh có quyết định công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ là 05 năm, Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ, vận động nguồn Quỹ;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên hội đồng quản lý Quỹ, quyết định thành lập Ban kiểm soát Quỹ, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê, Quyết định người phụ trách công tác kế toán và người quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, thưởng và lợi ích khác đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc, người phụ trách kế toán Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật;

e) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ;

f) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định của Pháp luật;

h) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định giải thể hoặc đề xuất những thay đổi về giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

j) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể và biểu quyết theo nguyên tắc đa số quá bán.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Chuẩn bị các chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị các chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm nhiệm.

2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hàng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 05 (năm) năm, có thể được bổ nhiệm lại.

3. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc Quỹ và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền;

d) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản;

e) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm Phó Giám đốc Quỹ và các bộ phận chuyên môn;

f) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 12. Phụ trách kế toán của Quỹ

1. Người phụ trách kế toán của Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, hoặc bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế phụ trách kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

2. Người được giao phụ trách kế toán của Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Không được bổ nhiệm người phụ trách kế toán của Quỹ thuộc trường hợp những người không được làm kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

4. Người phụ trách kế toán chịu trách nhiệm quyết toán khi thực hiện sát nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể Quỹ hoặc chuyển công tác khác.

Điều 13. Phụ trách Thủ quỹ của Quỹ

1. Người phụ trách Thủ quỹ của Quỹ do Giám đốc Quỹ bổ nhiệm.

2. Người được giao phụ trách Thủ quỹ có trách giúp Giám đốc Quỹ quản lý tiền của Quỹ (kể cả tiền mặt ở két tại văn phòng và tiền gửi ngân hàng).

Điều 14. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát Quỹ có 03 thành viên, gồm Trưởng Ban, Phó trưởng Ban và ủy viên do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ:

- a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo điều lệ và các quy định của pháp luật;
- b) Giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân gửi đến Quỹ;
- c) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

Chương IV

VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TÀI TRỢ

Điều 15. Nguyên tắc vận động quyên góp

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.
2. Việc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: Mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.
3. Hình thức công khai bao gồm:
 - a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;
 - b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;
 - c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Vận động tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ ở trong tỉnh, ngoài tỉnh và nước ngoài, nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.
2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân. Tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.
3. Việc tổ chức vận động đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn chỉ thực hiện khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định tổ chức vận động đóng góp và thực hiện hỗ trợ theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.
4. Đối với khoản tài trợ, quyên góp, ủng hộ khắc phục hậu quả lũ lụt, thiên tai, cứu trợ khẩn cấp thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài

sản. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

Điều 17. Đối tượng, điều kiện nhận tài trợ

1. Đối tượng được tài trợ:

a) Những người bị nhiễm chất độc da cam/dioxin do quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam hiện đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

b) Con, cháu của những người bị nhiễm chất độc da cam/dioxin do quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam sinh ra bị khuyết tật, dị dạng hoặc bị các bệnh khác do chất độc da cam gây ra;

c) Cha, mẹ, con, anh, chị em của nạn nhân chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh khó khăn cần sự giúp đỡ;

2. Điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ của Quỹ:

a) Những đối tượng được nêu tại khoản 1 Điều lệ này có nhu cầu được hỗ trợ;

b) Được chính quyền địa phương hoặc cơ quan có liên quan đề nghị thì được xem xét giúp đỡ tùy theo hoàn cảnh cụ thể của Nạn nhân và khả năng tài chính của Quỹ.

Chương V

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 18. Nguồn thu

1. Đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong tỉnh, ngoài tỉnh và nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc từ các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao.

4. Lãi tiết kiệm từ tiền gửi ngân hàng hoặc các hoạt động đầu tư tài chính khác theo quy định của pháp luật.

5. Thu từ các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Sử dụng Quỹ

1. Chi giúp đỡ cho các đối tượng được nêu tại Điều 17 của Điều lệ Quỹ.

2. Tài trợ theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức để thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ theo quy định của pháp luật. Tài trợ cho tổ chức, cá nhân phù hợp với mục đích của Quỹ.

3. Việc tiếp nhận, sử dụng viện trợ từ tổ chức Phi Chính phủ nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính Phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ Phi Chính Phủ nước ngoài và các văn bản liên quan.

4. Chi thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng hoặc các nhiệm vụ khác do cơ quan Nhà nước giao.

5. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ.

6. Mua trái phiếu Chính phủ, gửi tiết kiệm đối với tiền nhàn rỗi của Quỹ (không bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp, nếu có).

7. Chi thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc các hoạt động khác.

Điều 20. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ

1. Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

- a) Chi tiền lương và các khoản phụ cấp cho bộ máy quản lý Quỹ;
- b) Chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các khoản đóng góp theo quy định;
- c) Chi thuê trụ sở làm việc;
- d) Chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ;
- e) Chi thanh toán dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động Quỹ;
- f) Chi công tác phí khi đi làm các nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng đến các nạn nhân;
- g) Chi cho các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ chung trong quá trình vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng đến các nạn nhân (tiền thuê kho, bến bãi, chi phí đóng thùng, vận chuyển hàng hoá, chi phí chuyển tiền, chi phí liên quan đến phân bổ tiền, hàng đến nạn nhân);
- h) Các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

2. Định mức chi hoạt động quản lý Quỹ:

- a) Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, tối đa không quá 5% (năm phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ (không bao gồm các khoản: Tài trợ bằng hiện vật, tài trợ của Nhà nước để thực hiện các dịch vụ công);
- b) Trường hợp nhu cầu chi thực tế hoạt động quản lý Quỹ vượt quá 5% (năm phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ thì Hội đồng quản lý Quỹ quy định mức chi nhưng tối đa không vượt quá 10% tổng thu hàng năm của Quỹ;
- c) Trường hợp chi phí quản lý của Quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định.

Điều 21. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua; không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hàng quý, năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ;

b) Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ, công khai kết quả sử dụng và quyết toán thu, chi từng khoản đóng góp;

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi theo Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

6. Quỹ phải thực hiện công khai báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ và kết luận của kiểm toán (nếu có) trên phương tiện thông tin đại chúng hàng năm theo quy định hiện hành.

Điều 22. Trách nhiệm báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, hoạt động và tài chính của Quỹ

1. Quỹ hoạt động phải chịu sự quản lý nhà nước của UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính.

2. Hàng năm Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính với cơ quan cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ là Chủ tịch UBND tỉnh, cơ quan quản lý chuyên môn là Sở Nội vụ, cơ quan quản lý nhà nước về tài chính là Sở Tài chính và thực hiện công khai các khoản đóng góp của Quỹ trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

3. Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ, Nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Khi thay đổi trụ sở chính hoặc Giám đốc Quỹ, Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền thành lập Quỹ và cơ quan tài chính cùng cấp.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

Điều 24. Kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

3. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể trình tự khi giải quyết đơn tố cáo trong nội bộ Quỹ và xử lý vi phạm trong hoạt động của Quỹ.

Chương VII HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN VÀ VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 25. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Giải thể Quỹ

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, tạm đình chỉ và giải thể

1. Trường hợp Quỹ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê đầy đủ, kịp thời trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách; tuyệt đối không được phân chia tài sản của Quỹ.

Tiền và tài sản của Quỹ mới được sáp nhập, hợp nhất phải bằng với tổng số tiền và tài sản của Quỹ trước khi sáp nhập, hợp nhất.

Tổng số tiền và tài sản của các Quỹ mới được chia, tách phải bằng với số tiền và tài sản của Quỹ trước khi chia, tách.

2. Trường hợp Quỹ bị tạm đình chỉ hoạt động thì toàn bộ tiền và tài sản của quỹ phải được kiểm kê và giữ nguyên hiện trạng tài sản. Trong thời gian bị tạm đình chỉ hoạt động, Quỹ chỉ được chi các khoản có tính chất thường xuyên cho bộ máy đến khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Trường hợp Quỹ bị giải thể, không được phân chia tài sản của Quỹ. Việc bán, thanh lý tài sản của Quỹ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước (gọi chung là Nghị định số 137/2006/NĐ-CP) và Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 137/2006/NĐ-CP).

4. Toàn bộ số tiền hiện có của Quỹ và tiền thu được do bán, thanh lý tài sản của Quỹ được sử dụng vào việc thanh toán các khoản nợ, theo thứ tự ưu tiên sau đây:

a) Tiền lương, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các quyền lợi khác của người lao động theo hợp đồng lao động đã ký kết;

b) Nợ thuế và các khoản phải trả khác;

5. Sau khi thanh toán các khoản nợ và chi phí giải thể, số tiền và tài sản còn lại của Quỹ được nộp vào ngân sách tỉnh.

Điều 28. Trách nhiệm của Hội đồng quản lý Quỹ trong việc hợp nhất, sáp nhập, chia tách, giải thể; đổi tên Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách.

2. Việc xử lý tài sản, tài chính trong việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể Quỹ được thực hiện theo điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được trên 1/2 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ có 08 Chương, 30 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Đồng Nai (mới) có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.